TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày: 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Văn Tốt

2/ Ông Nguyễn Văn Quản

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Vui

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 07/03/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Thị L**; giới tính: nữ; sinh ngày: 14/5/1978 tại: Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: phường TL, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: tự do; con ông Trịnh Văn T và bà Đỗ Thị S; anh chị em: có 04 người; chồng: Bùi Văn D, sinh năm 1974 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không, Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty A, địa chỉ: phường AB, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Quốc H, sinh năm 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Ông Bùi Văn D, sinh năm 1974, địa chỉ: phường TL, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

3/ Ông Nguyễn Xuân Hoàng K, địa chỉ: NN, HP, Vũng Liêm, Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Thị L làm nghề buôn bán tạp hóa dạo tại khu vực Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Do nhận thấy mặt hàng bột ngọt nhãn hiệu Aji-no-moto dễ tiêu thụ và có lợi nhuận nên khoảng đầu năm 2022, Trịnh Thị L đã đến khu vực chợ Tam Bình, Thành phố Thủ Đức mua nguyên liệu là bột ngọt không rõ nhãn hiệu, nguồn gốc và đến khu vực Chợ Lớn, Quận 5 mua thau, cân, máy ép nhiệt và vỏ bao bì bột ngọt nhãn hiệu Aji-no-moto từ những người bán dạo đem về nhà tại địa chỉ phường TL, Quận 12 để sản xuất bột ngọt giả nhãn hiệu Aji-No-Moto. Số bọt ngọt giả nhãn hiệu Aji-no-moto sau khi được làm ra, L đem bán cho công nhân ở các khu công nghiệp khu vực Thành phố Thủ Đức và tỉnh Bình Dương với giá bán 7.000 đồng/gói, thu lợi 1000 đồng/gói. Tổng số tiền thu lợi bất chính khoảng 500.000 đồng, tổng giá trị hàng giả tương đương với số lượng hàng thật là 233.200 đồng.

Tại Công văn số AVN-CV/2022-1096 ngày 21/10/2022 của Công ty A xác định: 22 gói bột ngọt nhãn hiệu AJI-NO-MOTO thu của bà Trịnh Thị L không phải do Công ty A sản xuất. Công ty A không có ủy quyền cho bà Trịnh Thị L sản xuất các sản phẩm nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 6040/KL-KTHS ngày 08/11/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Nhãn hiệu bao bì 02 gói bột ngọt thành phẩm nhãn hiệu Aji-no-moto, loại 140g cần giám định nêu tại mục II.1 so với nhãn hiệu 02 vỏ bao bì bột ngọt nhãn hiệu Aji- no-moto (thu của bà L) cần giám định nêu tại mục II.1 (thu của bà L) là có cùng bản in.

- Nhãn hiệu bao bì mẫu cần giám định nêu tại mục II.1 (thu của bà Trịnh Thị L) so với nhãn hiệu bao bì mẫu so sánh nêu tại mục II.2 (do Công ty Aji-no-moto Việt Nam cung cấp) là không cùng bản in.

Tại Kết luận giám định số 6041/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói bột ngọt nhãn hiệu "Ajinomoto" loại 140g của mẫu giám định (ký hiệu MGĐ) với tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói bột ngọt nhãn hiệu "Ajinomoto" loại 140g của mẫu so sánh (MSS) gửi giám định đều có hình dạng, kích thước, màu sắc và thành phần hóa học khác nhau.

Tại Kết luận định giá tài sản số 338/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 22 gói bột ngọt nhãn

hiệu Aji-no-moto, loại 140g, thành phẩm có giá 33200; 192 chai nước rửa chén nhãn hiệu Sunlight loại 375ml có giá 3.645.120 đồng; 08 vỏ bao bì nhãn hiệu Aji-no-moto, loại 140g; 15 vỏ bao bì Aji-no-moto, loại 400g; 10 vỏ chai không nhãn hiệu; 50 cái nắp chai; 100 cái tem nhãn dán hiệu Sunlight; 01 máy ép nhiệt không rõ nhãn hiệu, xuất xứ; 01 cái cân loại 5kg không rõ nhãn hiệu, xuất xứ, 01 cái thau nhựa đã qua sử dụng; 01 đồ xúc bằng nhựa không đủ cơ sở xác định giá do không có giao dịch trên thị trường

* *Vật chứng thu giữ trong vụ án*:

- 22 gói bột ngọt nhãn hiệu Aji-no-moto, loại 140g, thành phẩm.

- 08 vỏ bao bì nhãn hiệu Aji-no-moto, loại 140g.

- 15 vỏ bao bì AJI-NO-MOTO, loại 400g.

- 10 vỏ chai không nhãn hiệu; 50 cái nắp chai bằng nhựa.

- 100 cái tem nhãn dán hiệu Sunlight.

- 01 máy ép nhiệt không rõ nhãn hiệu, xuất xứ; 01 cái cân loại 5kg không rõ nhãn hiệu, xuất xứ; 01 cái thau nhựa; 01 đồ xúc bằng nhựa.

- 192 chai nước rửa chén nhãn hiệu Sunlight loại 375ml, là tang vật vi phạm hành chính nên chuyển cho Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, chức vụ xử lý theo quy định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu, biển số 64B1-300.41. Qua xác minh do Ông Nguyễn Xuân Hoàng K đứng tên chủ sở hữu, ông K đã bán xe trên cho một người đàn ông không rõ lai lịch vào năm 2014. Trịnh Thị L khai nhận mua xe trên từ một người đàn ông không rõ lai lịch tại phường Thạnh Xuân, Quận 12 vào năm 2014 với giá 6.500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện theo ủy quyền của Công ty A, Ông Vũ Quốc H không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-Q12 ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo: Trịnh Thị L về tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm" theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thị L đã thừa nhận hành vi pham tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trịnh Thị L đã nhận phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm", lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu thể

hiện tại hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm" theo khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, do bị cáo Trịnh Thị L hiện nay có hoàn cảnh khó khăn phải trực tiếp nuôi 03 con nhỏ ăn học được địa phương xác nhận, số lượng hàng giả thu được có giá trị thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trịnh Thị L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng đề nghị cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm cũng đủ có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 500.000 đồng tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo phụ giúp gia đình và sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty A có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy, tại cơ quan điều tra Công ty A đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ, về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu nên việc xét xử vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Qua lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Thị L tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng đầu năm 2022, do nhận thấy mặt hàng bột ngọt nhãn hiệu Aji-no-moto dễ tiêu thụ và có lợi nhuận nên Trịnh Thị L đến khu vực chợ Tam Bình, Thành phố Thủ Đức mua nguyên liệu là bột ngọt không rõ nhãn hiệu, nguồn gốc và đến khu vực Chợ Lớn, Quận 5 mua thau, cân, máy ép nhiệt và vỏ bao bì bột

ngọt nhãn hiệu Aji-no-moto từ những người bán dạo đem về nhà tại địa chỉ 12/21/19 TL27, Tổ 5, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, Quận 12 để sản xuất sản xuất bột ngọt giả nhãn hiệu Aji-no-moto. Số bọt ngọt giả nhãn hiệu Aji-no-moto sau khi được làm ra, bị cáo đem bán cho công nhân ở các khu công nghiệp khu vực thành phố Thủ Đức và tỉnh Bình Dương với giá bán 7.000 đồng/gói, thu lợi 1000 đồng/gói. Tổng số tiền thu lợi bất chính khoảng 500.000 đồng. Tổng giá trị hàng giả tương đương với số lượng hàng thật là 233.200 đồng.

Khi thực hiện hành vi như đã nhận định ở trên, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, trật tự của nền sản xuất hàng hóa. Do đó, hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Thị L đã phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm" theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Việc sản xuất bột ngọt giả nhãn hiệu AJI-NO-MOTO của Trịnh Thị L, ông Bùi Văn D không biết và cũng không bán mặt hàng trên, nên không có cơ sở truy tố ông Bùi Văn D về tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm".

Đối với việc buôn bán 192 chai nước rửa chén nhãn hiệu Sunlight, không hóa đơn chứng từ, không rõ nguồn gốc, xuất xứ của ông Bùi Văn D, Công an Quận 12 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 8.000.000 đồng về hành vi "Buôn bán hàng giả mạo nhãn hàng hóa" và buộc tiêu hủy số hàng hóa trên là đúng quy định pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, bị cáo hiện đang nuôi 03 con ăn học có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, số lượng hàng giả thu giữ có giá trị thấp và bị cáo mới phạm tội lần đầu nên hội đồng xét xử nhận thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách nhất định và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của luật thi hành án hình sự được quy định tại điều 65 bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Công ty A không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 22 gói bột ngọt nhãn hiệu AJI-NO-MOTO, loại 140g, thành phẩm; 08 vỏ bao bì nhãn hiệu AJI-NO-MOTO, loại 140g; 15 vỏ bao bì AJI-NO-MOTO, loại 400g; 10 vỏ chai không nhãn hiệu; 50 cái nắp chai bằng nhựa; 100 cái tem nhãn dán hiệu Sunlight; 01 máy ép nhiệt không rõ nhãn hiệu, xuất xứ; 01 cái cân loại 5kg không rõ nhãn hiệu, xuất xứ; 01 cái thau nhựa; 01 đồ xúc bằng nhựa; 192 chai nước rửa chén nhãn hiệu Sunlight loại 375ml là hàng giả cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu, biển số 64B1-300.41. Qua xác minh do Ông Nguyễn Xuân Hoàng K đứng tên chủ sở hữu, ông Khâm đã bán xe trên cho một người đàn ông không rõ lai lịch vào năm 2014. Trịnh Thị L khai nhận mua xe trên từ một người đàn ông không rõ lai lịch tại phường Thạnh Xuân, Quận 12 vào năm 2014 với giá 6.500.000 đồng, bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện để phạm tội. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu. Xét thấy cần tiếp tục giao chiếc xe trên cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu có người đến nhận thì trả cho chủ sở hữu, trường hợp hết thời hạn 06 tháng không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về số tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Trịnh Thị L phải nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Thị L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị L phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm".

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 193, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị L 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/4/2023.

Giao bị cáo Trịnh Thị L về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân phường Thạnh Lộc, Quận 12 giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trịnh Thị L thay đổi nơi làm việc hoặc nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo).

Căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 22 gói bột ngọt nhãn hiệu AJI-NO-MOTO, loại 140g, thành phẩm; 08 vỏ bao bì nhãn hiệu AJI-NO-MOTO, loại 140g; 15 vỏ bao bì AJI-NO-MOTO, loại 400g; 10 vỏ chai không nhãn hiệu; 50 cái nắp chai bằng nhựa; 100 cái tem nhãn dán hiệu Sunlight; 01 máy ép nhiệt không rõ nhãn hiệu, xuất xứ; 01 cái cân loại 5kg không rõ nhãn hiệu, xuất xứ; 01 cái thau nhựa; 01 đồ xúc bằng nhựa; 192 chai nước rửa chén nhãn hiệu Sunlight loại 375ml.

- Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu, biển số 64B1-300.41, số khung 00MS-1025343, số máy OMSE-1025343 thông báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu có người đến nhận thì trả xe cho chủ sở hữu, hết thời hạn thông báo không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Trịnh Thị L phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000 (năm trăm ngàn) đồng nộp tịch thu ngân sách Nhà nước.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKS ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12.

Về án phí: Bị cáo Trịnh Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 12;
- CCTHADS Q12;
- Bị cáo; đương sự;
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hình sự; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Xuân Mai